

Ninh Bình, ngày 06 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thu T, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2005; số căn cước công dân: 036305010621; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số A Đ, phường N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy P, sinh ngày 06 tháng 04 năm 1989; số căn cước công dân: 026089012642; hộ chiếu số: N2471609 do Đ tại Cộng hòa S cấp ngày 05-01-2022; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Nhất Chiêu B, xã L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thu T và anh Nguyễn Duy P.

2. Án phí: Chị Trần Thu T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Trần Thu T đã nộp tại biên lai số:

0000176 ngày 28-7-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Chị Trần Thu T được trả lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND P. Nam Định, tỉnh Ninh Bình;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tổng Thị Kim Phụng